|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN**  **TỈNH KON TUM** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**CHƯƠNG TRÌNH**

**KỲ HỌP THỨ 5 HĐND TỈNH KHÓA XII, NHIỆM KỲ 2021** - **2026**

**i. THỨ TƯ, ngày 05/7/2023**

**1. Buổi sáng: Làm việc tại Hội trường *(truyền hình trực tiếp)***

(1) Chào cờ*.*

(2) Thông qua Chương trình kỳ họp*.*

(3) Khai mạc kỳ họp.

(4) UBND tỉnh báo cáo (tóm tắt) tình hình kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2023 và các nội dung trình kỳ họp.

(5) Tòa án nhân dân tỉnh báo cáo (tóm tắt) kết quả công tác 6 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2023.

(6) Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh báo cáo (tóm tắt) kết quả công tác 6 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2023.

(7) Ban Pháp chế HĐND tỉnh báo cáo kết quả thẩm tra.

(8) Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh báo cáo kết quả thẩm tra.

(9) Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh báo cáo kết quả thẩm tra.

(10) Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh thông báo về hoạt động tham gia xây dựng chính quyền; ý kiến, kiến nghị của Nhân dân địa phương.

(11) UBND tỉnh báo cáo (tóm tắt) kết quả giải quyết, trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri.

(12) Thường trực HĐND tỉnh báo cáo giám sát việc giải quyết các kiến nghị của cử tri.

*Ghi chú: Các báo cáo và tờ trình dự thảo nghị quyết còn lại, các đại biểu tự nghiên cứu, tham gia ý kiến tại kỳ họp.*

**2. Buổi chiều: Thảo luận ở Tổ**

**(1) Tổ 1, thảo luận tại Hội trường trụ sở HĐND tỉnh**:

- Đại biểu HĐND tỉnh: Gồm 12 đại biểu HĐND tỉnh thuộc Tổ đại biểu thành phố Kon Tum (09 đại biểu) và Tổ đại biểu huyện Ia H’Drai (03 đại biểu).

- Đại biểu mời:

+ Lãnh đạo các sở, ban, ngành của tỉnh: Văn phòng UBND tỉnh; Sở Tài nguyên và Môi trường; Sở Công Thương; Sở Tư pháp; Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh; Cục Thống kê; Liên minh Hợp tác xã; Hội thẩm nhân dân của Toà án nhân dân tỉnh.

+ Thường trực HĐND thành phố Kon Tum và huyện Ia H’Drai.

**(2) Tổ 2, thảo luận tại Phòng họp số 01 trụ sở HĐND tỉnh:**

- Đại biểu HĐND tỉnh: Gồm 09 đại biểu HĐND tỉnh thuộc Tổ đại biểu huyện Kon Plông (04 đại biểu) và Tổ đại biểu huyện Đăk Tô (05 đại biểu).

- Đại biểu mời:

+ Lãnh đạo các sở, ban, ngành của tỉnh: Văn phòng Tỉnh ủy; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Sở Ngoại vụ; Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch; Sở Giao thông Vận tải; Tòa án nhân dân tỉnh; Cục Quản lý thị trường tỉnh.

+ Thường trực HĐND các huyện: Kon Plông, Đăk Tô.

**(3) Tổ 3, thảo luận tại Phòng họp số 02 trụ sở HĐND tỉnh:**

- Đại biểu HĐND tỉnh: Gồm 10 đại biểu HĐND tỉnh thuộc Tổ đại biểu huyện Ngọc Hồi (05 đại biểu) và Tổ đại biểu huyện Tu Mơ Rông (05 đại biểu).

- Đại biểu mời:

+ Lãnh đạo các sở, ban, ngành của tỉnh: Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Lao động, Thương binh và Xã hội; Sở Xây dựng; Ban Dân tộc tỉnh; Công an tỉnh; Cục thuế tỉnh; Ban quản lý khu kinh tế tỉnh.

+ Thường trực HĐND các huyện: Ngọc Hồi, Tu Mơ Rông.

**(4) Tổ 4, thảo luận tại Phòng họp số 03 trụ sở HĐND tỉnh:**

- Đại biểu HĐND tỉnh: Gồm 09 đại biểu HĐND tỉnh thuộc Tổ đại biểu huyện Sa Thầy (05 đại biểu) và Tổ đại biểu huyện Đăk Glei (04 đại biểu).

- Đại biểu mời:

+ Lãnh đạo các sở, ban, ngành của tỉnh: Sở Tài chính; Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Thông tin và truyền thông; Thanh tra tỉnh; Cục Thi hành án dân sự tỉnh; Ngân hàng nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh Kon Tum; Ngân hàng Chính sách xã hội Việt Nam chi nhánh tỉnh Kon Tum.

+ Thường trực HĐND các huyện: Sa Thầy, Đăk Glei.

**(5) Tổ 5, thảo luận tại Phòng họp trụ sở Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh:**

- Đại biểu HĐND tỉnh: Gồm 10 đại biểu HĐND tỉnh thuộc Tổ đại biểu huyện Đăk Hà (06 đại biểu) và Tổ đại biểu huyện Kon Rẫy (04 đại biểu).

- Đại biểu mời:

+ Lãnh đạo các sở, ban, ngành của tỉnh: Sở Nội vụ; Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Y tế; Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông dân dụng và công nghiệp tỉnh; Bảo hiểm xã hội tỉnh; Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh; Kho bạc Nhà nước tỉnh Kon Tum.

+ Thường trực HĐND các huyện: Đăk Hà, Kon Rẫy.

**II. Thứ năm, ngày 06/7/2023: Làm việc tại Hội trường *(truyền hình trực tiếp)***

**1. Buổi sáng**

***- Từ 08 giờ 00 đến 09 giờ 30:*** Đại biểu tiếp tục thảo luận.

***- Từ 09 giờ 30 đến 11 giờ 00:*** UBND tỉnh báo cáo tiếp thu, giải trình những vấn đề còn có ý kiến khác nhau qua thảo luận tại tổ và Hội trường; biểu quyết những vấn đề còn có ý kiến khác nhau *(nếu có)*.

**2. Buổi chiều:** Chất vấn và trả lời chất vấn.

**III. BUỔI SÁNG Thứ SÁU, ngày 07/7/2023: Làm việc tại Hội trường *(truyền hình trực tiếp)***

- Thông qua các Nghị quyết của kỳ họp.

- Bế mạc kỳ họp.

- Chào cờ.

**Thời gian làm việc của kỳ họp:**

Buổi sáng: Từ 08 giờ 00 đến 11 giờ 00

Buổi chiều: Từ 14 giờ 00 đến 17 giờ 00

**CÁC NỘI DUNG**

**TRÌNH KỲ HỌP THỨ 5 HĐND TỈNH KHÓA XII,**

**NHIỆM KỲ 2021** - **2026**

**1. Nội dung của Thường trực HĐND tỉnh trình**

1.1. Báo cáo tình hình hoạt động 6 tháng đầu năm và chương trình công tác 6 tháng cuối năm 2023 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh.

1.2. Báo cáo tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri trước Kỳ họp thứ 5 Hội đồng nhân dân tỉnh.

1.3. Báo cáo kết quả giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri gửi đến Kỳ họp thứ 4 Hội đồng nhân dân tỉnh.

1.4. Tờ trình dự thảo nghị quyết về Chương trình giám sát năm 2024 của HĐND tỉnh.

1.5. Báo cáo kết quả thực hiện Chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh và Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh năm 2022.

1.6. Báo cáo kết quả giám sát chuyên đề của Thường trực HĐND tỉnh trong 6 tháng đầu năm 2023.

**2. Nội dung các Ban của HĐND tỉnh trình**

2.1. Báo cáo tình hình hoạt động 6 tháng đầu năm và chương trình công tác 6 tháng cuối năm 2023 của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh.

2.2. Báo cáo thẩm tra các nội dung UBND tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Cục Thi hành án dân sự tỉnh trình tại kỳ họp.

2.3. Báo cáo kết quả giám sát chuyên đề của các Ban Hội đồng nhân tỉnh trong 6 tháng đầu năm 2023.

**3. Nội dung UBND tỉnh trình**

3.1. Báo cáo công tác 6 tháng đầu năm; phương hướng, nhiệm vụ công tác 6 tháng cuối năm 2023 của UBND tỉnh.

3.2. Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2023.

3.3. Báo cáo thực hiện thu, chi ngân sách nhà nước 6 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2023.

3.4. Báo cáo thực hành tiết kiệm, chống lãng phí 6 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2023.

3.5. Báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực 6 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2023.

3.6. Báo cáo công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật 6 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2023.

3.7. Báo cáo công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo 6 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2023.

3.8. Báo cáo kết quả giải quyết, trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri trước và sau Kỳ họp thứ 4 Hội đồng nhân dân tỉnh.

3.9. Báo cáo tiếp thu, giải trình những vấn đề còn có ý kiến khác nhau qua thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh.

3.10. Báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 111/NQ-HĐND ngày 12/12/2022 của HĐND tỉnh về chất vấn và trả lời chất vấn tại Kỳ họp thứ 4 HĐND tỉnh.

3.11. Tờ trình dự thảo Nghị quyết về tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm; phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2023.

3.12. Tờ trình dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 37/2018/NQ-HĐND ngày 13 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành quy định mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

3.13. Tờ trình dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 28/2020/NQ-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2020, Nghị quyết số 80/2021/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2021 và Nghị quyết số 32/2022/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Kon Tum*.*

3.14. Tờ trình dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2022 trên địa bàn tỉnh Kon Tum ban hành kèm theo Nghị quyết số 58/2021/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

3.15. Tờ trình dự thảo Nghị quyết quy định một số mức chi đặc thù đảm bảo cho công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

3.16. Tờ trình dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số nội dung quy định tại Điều 2 Nghị quyết số 79/2021/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ban hành Danh mục chi tiết dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

3.17. Tờ trình dự thảo Nghị quyết quy định mức chi hỗ trợ cho người được phân công trực tiếp giúp đỡ người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

3.18. Tờ trình dự thảo Nghị quyết quy định mức học phí giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập năm học 2023-2024 trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

3.19. Tờ trình dự thảo Nghị quyết về điều chỉnh kế hoạch thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2022, 2023 trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

3.20. Tờ trình dự thảo Nghị quyết danh mục các dự án cần thu hồi đất năm 2023 (bổ sung) trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

3.21. Tờ trình dự thảo Nghị quyết về việc chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ vào mục đích khác để thực hiện các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh Kon Tum (bổ sung).

3.22. Tờ trình dự thảo Nghị quyết phân bổ vốn hỗ trợ phát triển hợp tác xã trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 nguồn ngân sách địa phương tỉnh Kon Tum.

3.23. Tờ trình dự thảo Nghị quyết đặt tên bổ sung một số tuyến đường trên địa bàn thị trấn Đăk Rve, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum.

3.24. Tờ trình dự thảo Nghị quyết đặt tên đường trên địa bàn thị trấn Măng Đen, huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum.

3.25. Tờ trình dự thảo Nghị quyết quy định mức hỗ trợ để thực hiện Chương trình Bố trí dân cư các vùng: Thiên tai, đặc biệt khó khăn, biên giới, dân di cư tự do, khu rừng đặc dụng giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

3.26. Tờ trình dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 21/2018/NQ-HĐND ngày 19 tháng 07 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành quy định về phân cấp quản lý tài sản công thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Kon Tum.

3.27. Tờ trình dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết số 21/2022/NQ-HĐND ngày 23 tháng 6 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Nhà nước và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

3.28. Tờ trình dự thảo Nghị quyết ban hành Đề án đảm bảo Trụ sở làm việc Công an xã thuộc Công an tỉnh Kon Tum.

3.29. Tờ trình dự thảo Nghị quyết về dự kiến phương án phân bổ kế hoạch đầu tư công năm 2024 tỉnh Kon Tum.

3.30. Tờ trình dự thảo Nghị quyết thay thế Nghị quyết số 64/NQ-HĐND ngày 11 tháng 11 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về chủ trương đầu tư và bổ sung vào kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn ngân sách địa phương tỉnh Kon Tum đối với dự án: Kè chống sạt lở bờ suối biên giới đoạn giữa cột mốc 23/3 -23/4 trên biên giới đất liền Việt Nam-Campuchia.

3.31. Tờ trình dự thảo Nghị quyết về phân bổ và điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách Trung ương giai đoạn 2021-2025 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025.

3.32. Tờ trình dự thảo Nghị quyết ban hành “Mức hỗ trợ cụ thể từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện một (01) dự án hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum”.

**4. Tòa án nhân dân tỉnh trình**

4.1. Báo cáo công tác 6 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh.

4.2. Báo cáo tiếp thu, giải trình những vấn đề còn có ý kiến khác nhau qua thẩm tra của Ban HĐND tỉnh.

**5. Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh trình**

5.1. Báo cáo công tác 6 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2023 của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh.

5.2. Báo cáo tiếp thu, giải trình những vấn đề còn có ý kiến khác nhau qua thẩm tra của Ban HĐND tỉnh.

**6. Cục thi hành án dân sự tỉnh trình**

6.1. Báo cáo công tác 6 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2023 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh.

6.2. Báo cáo tiếp thu, giải trình những vấn đề còn có ý kiến khác nhau qua thẩm tra của Ban HĐND tỉnh.

**7. Hội thẩm nhân dân của Tòa án nhân dân tỉnh trình**

Báo cáo công tác 6 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ công tác 6 tháng cuối năm 2023 của Đoàn Hội thẩm nhân dân.

**8. Uỷ ban MTTQ Việt Nam tỉnh chuẩn bị**

Thông báo về hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tham gia xây dựng chính quyền, ý kiến, kiến nghị của Nhân dân địa phương

**9. Đoàn giám sát chuyên đề của HĐND tỉnh**

Báo cáo kết quả giám sát và dự thảo Nghị quyết về kết quả giám sát chuyên đề 6 tháng đầu năm 2023 của HĐND tỉnh.

**10. Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh chuẩn bị**

Báo cáo kết quả Kỳ họp thứ 5 Quốc hội Khóa XV.

**11. Chất vấn và trả lời chất vấn**